

Số: 59/2022/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 204/2022/TLST-DS ngày 01/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **NGUYỄN THỊ M**, sinh năm 1968

Ông **NGUYỄN VĂN BÉ M**, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: ấp Xóm C, xã Nhơn N, huyện Tân Th, tỉnh Long A
Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Mai là ông **LÊ HOÀNG Â**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp An L, xã Đông Hòa H, huyện Cái B, tỉnh Tiền G.

* **Bi đơn:** Anh **PHẠM THANH T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Hậu Phú 1, xã Hậu Mỹ B, huyện Cái B, tỉnh Tiền G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Thanh T thống nhất chịu trách nhiệm trả tiền thuê quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn Bé M với số tiền là 70.000.000 đồng đã đến hạn (từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 8 năm 2022) theo hợp đồng thuê quyền sử dụng đất ngày 23/11/2020 mà hai bên đương sự đã ký kết. Thực hiện trả làm 01 lần vào ngày 30/8/2022.

Nếu ngày trả tiền trùng vào các ngày nghỉ, lễ, Tết theo quy định thì thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Kể từ khi bà M, ông M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T chậm thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468

của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

+ Bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn Bé M chịu 875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông bà đã nộp 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0009869 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên ông bà được hoàn lại số tiền là 625.000 đồng

+ Anh Phạm Thanh T chịu 875.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ÂU THỊ THẢO